

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày 07 – 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Trí

Bà Trần Thị Kim Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hoàng T, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2002, tại xã Vĩnh A, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp Vĩnh P, xã Vĩnh A, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Lê Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện cho người bị hại: Võ Thị T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: ấp Vĩnh P, xã Vĩnh A, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. (vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/- Lê Văn L, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp Vĩnh P, xã Vĩnh A, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

2/- Phạm Phương L, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khu vực 5, phường Thuận A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

3/- Tô Thị Bé S, sinh năm 1955; Địa chỉ: ấp Hòa Phụng B, thị trấn Kinh C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khu vực 2, phường Thuận A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

1/- Trần Hoàng H, sinh năm 2002; Nơi cư trú: ấp Hòa T, xã Hòa Tú 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 01/6/2021, tại Km2080+300 Quốc lộ 1, thuộc ấp Phú T, xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64 do anh Phạm Phương L điều khiển đang chạy theo hướng từ thành phố Cần Thơ về thị trấn Cái Tắc với phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát 67C1-635.56 do Lê Hoàng T điều khiển chở phía sau là Bùi Nhật L. Hậu quả vụ tai nạn làm anh Bùi Nhật L chết tại hiện trường; Xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64 và mô tô, biển kiểm soát 67C1-635.56 bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, tổ chức giao thông đường đôi, có dây phân cách cố định ở giữa, mặt đường nơi xảy ra tai nạn giao thông phía Cái Tắc đi Cái Răng rộng 10,15m, mặt đường phía Cái Răng đi Cái Tắc rộng 11,9m. Dây phân cách giữa rộng 1,35m, cao 0,35m. Chọn trụ Km2080+300 làm điểm mốc làm chuẩn, hướng Cái Tắc đi Cái Răng chọn mép đường phải làm chuẩn, hướng Cái Răng đi Cái Tắc chọn mép đường phải làm chuẩn.

Nạn nhân ở vị trí nằm sấp trên đường phía Cái Răng đi Cái Tắc, đầu hướng vào mép đường chuẩn, chân hướng ra dây phân cách giữa đường đo vào mép đường chuẩn là 7,90m, cách tâm trục trước bên trái xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64 là 0,55m.

Xe mô tô, biển kiểm soát 67C1-636.56 ở vị trí ngã nghiêng sang trái cặp dây phân cách giữa trên phần đường phía Cái Tắc đi Cái Răng, đầu xe hướng về Cái Răng, đuôi xe hướng về Cái Tắc. Tâm trục trước và sau của xe cách mép đường chuẩn là 9,9m và 9,8m. Tâm trục sau đo vuông góc đến điểm mốc làm chuẩn là 29,4m.

Xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64 ở vị trí dọc trên mặt đường phía Cái Răng đi Cái Tắc, đầu xe hướng về Cái Tắc, đuôi xe hướng về Cái Răng. Tâm trục trước và sau bên phải của xe cách mép đường chuẩn là 6,5m và 7,1m. Tâm trục sau bên trái của xe đo vuông góc đến tâm trục sau xe mô tô, biển kiểm soát 67C1-635.56 là 24,5m.

Đầu vết cày xe mô tô, 67C1-635.56 cách mép đường chuẩn là 10,15m, đầu vết cày cách mặt đường 0,28m, cuối vết cày ở vị trí phục giảm xóc trước bên trái của xe, cách mép đường chuẩn là 10,15, cách mặt đường là 0,3m, vết cày dài 60,6m có chiều hướng từ Cái Tắc đi Cần Thơ, có màu trắng, sáng, màu xanh in lõm và bám trên mặt đường của dây phân cách giữa, vết cày không liên tục.

Đầu vết ma sát cách mép đường chuẩn là 9,2m, cuối vết ma sát tại vị trí nạn nhân, vết ma sát dài 6,35m, rộng 0,53m, có chiều hướng Cái Răng đi Cái Tắc, có màu trắng, sáng, màu đỏ-đen, in hằn trên mặt đường, vết ma sát mới.

Vùng va chạm trên phần đường phía Cái Răng đi Cái Tắc, tâm vùng va chạm cách mép đường chuẩn 9m, cách đầu vết ma sát 1m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 68/21/TgT ngày 10/6/2021 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang đối với Bùi Nhật L kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương, vết thương phần mềm; Gãy đa xương; Tụ huyết dưới da vùng ngực hai bên; Vỡ toàn bộ phổi phải; Vỡ thùy dưới phổi trái; Trong khoang ngực, bụng chứa máu loãng; Vỡ thùy gan phải; Dập vỡ mặt trước thùy gan trái.

2. Nguyên nhân tử vong: Mất máu cấp do dập vỡ đa tạng”.

Tại Biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn do Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Châu Thành A: Đối với Lê Hoàng T, lập lúc 01 giờ 56 phút

ngày 01/6/2021, thể hiện nồng độ cồn trong hơi thở là 0,054mg/lít; Đối với Phạm Phương L, lập lúc 02 giờ 05 phút ngày 01/6/2021, thể hiện không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông là do Lê Hoàng T sau khi uống bia đã điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 67C1-635.56 (xe thuộc sở hữu của Lê Hoàng T), chở phía sau là Bùi Nhật L chạy trên Quốc lộ 1 theo hướng từ thị trấn Cái Tắc về thành phố Cần Thơ. Khi đến đoạn thuộc ấp Phú T, xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, thiếu quan sát nên va chạm vào dây phân cách trên đường, làm Bùi Nhật L ngã qua phần đường dành cho xe ngược chiều và va chạm với xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64 (xe thuộc sở hữu của bà Tô Thị Bé S, sinh năm 1955, nơi cư trú: ấp Hòa Phụng B, thị trấn Kinh C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang) do anh Phạm Phương L điều khiển làm Bùi Nhật L chết. Hành vi của Lê Hoàng T đã vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (được sửa đổi theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia năm 2019).

Đối với Lê Hoàng T có giấy phép lái xe hạng A1 đủ điều kiện điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 67C1-635.56. Đối với Phạm Phương L có giấy phép lái xe hạng E đủ điều kiện điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, đại diện xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64 đã hỗ trợ gia đình Bùi Nhật L số tiền 50.000.000 đồng, đại diện gia đình Lê Hoàng T đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình Bùi Nhật L số tiền 50.000.000 đồng.

Ngày 10/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 16/QĐ-CSĐT-ĐTTH trả lại cho: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1982 (đại diện theo ủy quyền của bà Tô Thị Bé S) một xe ô tô, một giấy đăng ký xe ô tô, một giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64; Phạm Phương L một giấy phép lái xe hạng A1, E tên Phạm Phương L; Lê Hoàng T một xe mô tô, một giấy đăng ký xe, biển kiểm soát 67C1-635.56, một chứng minh nhân dân tên Lê Hoàng T.

Tại cáo trạng số 55/CT-VKS-HCTA ngày 29 tháng 10 năm 2021 truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên vẫn giữ

quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Hoàng T từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về vật chứng của vụ án: Một giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Hoàng T, số 890202012055, do Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp. Đang tạm giữ theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo

Về phần dân sự: Đại diện bị hại đã nhận số tiền 100.000.000 đồng, trong đó: 50.000.000 đồng do gia đình Lê Hoàng T bồi thường, khắc phục hậu quả, còn 50.000.000 đồng do phía bà Tô Thị Bé S hỗ trợ. Hiện tại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

Bị cáo Lê Hoàng T thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và pháp luật nội dung: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp. Việc điều tra, truy tố được thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 91, 92, 94, 98, 100, 102, 104, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện người bị hại Võ Thị T, Người có quyền

lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Phương L, người đại diện theo ủy quyền của bà Tô Thị Bé S vắng mặt và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, sự vắng mặt của đại diện người bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc định tội danh của bị cáo cho nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nhận định của Hội đồng xét xử: Vào khoảng 01 giờ ngày 01/6/2021, Lê Hoàng T sau khi sử dụng bia đã điều khiển phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát 67C1-635.56, chở phía sau là Bùi Nhật L chạy trên Quốc lộ 1 theo hướng từ thị trấn Cái Tắc về thành phố Cần Thơ. Khi đến đoạn thuộc ấp Phú T, xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, thiếu quan sát nên va chạm vào dây phân cách trên đường, làm Bùi Nhật L ngã qua phần đường dành cho xe ngược chiều và va chạm với xe ô tô, biển kiểm soát 95B-006.64 do anh Phạm Phương L điều khiển. Hậu quả, làm Bùi Nhật L chết tại hiện trường. Hành vi của bị cáo Lê Hoàng T đã vi phạm khoản 2 Điều 8 và khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (được sửa đổi theo khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia năm 2019). Từ những tình tiết nêu trên và chứng cứ trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Việc thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông là nguyên nhân chính dẫn đến nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của nạn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng đối với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện rõ sự ăn năn hối

cải; Bị cáo có tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là sinh viên đang học tại trường Đại học, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà giao về địa phương, quản lý, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặc ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra đã giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe 890202012055 do Sở giao thông tỉnh An Giang cấp cho Lê Hoàng T. Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Hoàng T số 890202012055 do Sở giao thông tỉnh An Giang cấp.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án ngày 07 tháng 12 năm 2021). Giao bị cáo Lê Hoàng T cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh A, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được

hưởng án treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đề cập xử lý.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng Tr 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Hoàng T số 890202012055 do Sở giao thông tỉnh An Giang cấp ngày 26 tháng 8 năm 2020. (Theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 12 năm 2021).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Văn L được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Tô Thị Bé S được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án

6. “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQ THA DS h. Châu Thành A;
- VKSND h. Châu Thành A;
- CQCSĐT Công an h. Châu Thành A;
- Bị cáo; đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Văn Đua